

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/DS-ST

Ngày: 06 - 01 - 2023

“V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Míp Niê và bà Nguyễn Thị Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cát Càng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 243/2022/TLST- DS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2022/QĐST - DS ngày 20 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank).

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lưu Nguyên Ph – Chức vụ: Giám đốc phụ trách Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh K – Phòng giao dịch P.

Địa chỉ: Thôn 12, xã P, huyện K, Đắk Lắk, có mặt.

(Theo Quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam và Giấy ủy quyền số 264/UQ ngày 12/9/2022 của Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Chi nhánh K)

- Bị đơn: Ông Đoàn Văn Th (Có mặt) và bà Nguyễn Thị Bích H (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Đoàn Thị Hiền H1 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường T, quận 12, TP Hồ Chí Minh.

Anh Đoàn Thế H2 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Chị Đoàn Thị Thái (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường T, TP B, tỉnh Đắk Lắk.

Anh Đoàn Trung H3 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn W, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H (Hợp đồng ủy quyền ngày 14/5/2021, ông Th có mặt, bà H vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Lưu Nguyễn Ph trình bày:

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh K – PGD Ph (Sau đây gọi tắt là ngân hàng) với ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H (Do bà H đại diện) đã ký kết hợp đồng tín dụng số 5209LAV20210199, ngày 17/5/2021 với nội dung: Ngân hàng cho ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H vay số tiền 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng), thời hạn vay là 12 tháng (Từ ngày 17/5/2021 đến ngày 17/5/2022), mục đích sử dụng tiền vay sửa chữa nhà ở, nâng cấp công trình phụ. Lãi suất vay: 10,5%/năm.

Tài sản thế chấp để bảo đảm khoản vay là: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận QSD đất số A198842 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 07/6/1992 mang tên ông Đoàn Văn Th và Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận QSD đất số P066542 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 30/12/1999 mang tên hộ ông Đoàn Văn Th. Việc thế chấp được ký kết tại Hợp đồng thế chấp số 240551238/2021/1/HĐTC ngày 11/5/2021 và hợp đồng thế chấp số 240551238/2021/2/HĐTC ngày 11/5/2021.

Khi đến hạn trả nợ phía ngân hàng đã yêu cầu ông Th và bà H phải trả tiền nợ vay hoặc giao tài sản thế chấp cho ngân hàng để xử lý nợ, nhưng ông Th và bà H không thực hiện, mà chỉ trả được 4.500.000đ tiền nợ gốc. Vì vậy ngân hàng đã khởi kiện ông Th và bà H tại Tòa án.

Nay Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền tính đến ngày xét xử (ngày 06/01/2023) là 189.095.436đ (Một trăm tám mươi chín triệu không trăm chín mươi lăm ngàn bốn trăm ba mươi sáu đồng, trong đó nợ gốc là 155.500.000 đồng, nợ lãi là 33.595.436 đồng (Lãi trong hạn là 27.329.055đ, lãi quá hạn là 5.241.513đ, lãi của lãi là 1.024.868đ), đồng thời tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 07/01/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ cho ngân hàng.

Trường hợp ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng thì ngân hàng được quyền đề nghị xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Đoàn Văn Th trình bày:

Ông công nhận vào ngày 17/5/2021 ông và bà Nguyễn Thị Bích H (Do bà H làm đại diện) với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Kr – PGD Ph đã ký hợp đồng tín dụng số 5209LAV20210199 với nội dung: Ngân hàng cho ông và bà Nguyễn Thị Bích H vay số tiền 160.000.000đ, thời hạn vay và lãi suất đúng như ngân hàng đã trình bày, mục đích sử dụng tiền vay sửa chữa nhà ở, nâng cấp công trình phụ.

Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A198842 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 07/6/1992 mang tên ông Đoàn Văn Th và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P066542 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 30/12/1999 mang tên hộ ông Đoàn Văn Th. Đây là tài sản của hộ gia đình và việc thế chấp tài sản để vay tiền được sự đồng ý của các thành viên hộ gia đình. Quá trình vay vốn ông bà chỉ mới trả được cho Ngân hàng số nợ gốc là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng), còn số nợ gốc là 155.500.000 đồng (Một trăm năm mươi lăm triệu năm trăm ngàn đồng) và lãi suất hiện nay ông bà vẫn chưa trả cho ngân hàng. Khoản nợ này đã quá thời hạn trả theo thỏa thuận, nên việc ngân hàng khởi kiện ông bà là đúng. Tuy nhiên do hoàn cảnh gia đình ông đang gặp nhiều khó khăn nên ông xin Ngân hàng được trả dần số nợ và xin Ngân hàng giảm bớt tiền lãi.

Tại phần tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến, trong đó trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ và đúng các quy định của bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa đồng bị đơn là bà Nguyễn Thị Bích Hồng có đơn xin xét xử vắng mặt, nên việc Tòa án xét xử vắng mặt đồng bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa đương sự có mặt tuân thủ nội quy phiên tòa và sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Về nội dung tranh chấp: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tính đến ngày khởi kiện là 12/9/2022 là 180.192.593 đồng. trong đó nợ gốc 155.500.000 đồng. Nợ lãi, lãi chậm trả, lãi phạt quá hạn 25.192.593 đồng, tiếp tục phải chịu lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp ông Th và bà H không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp mà ông Th và bà H đã thế chấp để thu hồi nợ. Sau khi thanh toán xong nợ và lãi, ngân hàng có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Th và bà H.

+ Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn toàn bộ án phí cho ông Th và bà H. Hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa bị đơn và là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Đoàn Văn Th có mặt, bà Nguyễn Thị Bích H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227 và Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà H.

Căn cứ vào yêu cầu của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ, HĐXX thấy rằng: Giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam với ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H đã xác lập giao dịch vay tiền. Do ngân hàng

cho rằng ông Th và bà H không trả nợ đúng hạn nên đã khởi kiện tại Tòa án. Vì vậy, HĐXX xác định tranh chấp giữa ngân hàng với ông Th và bà H là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Krông Năng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 BLTTDS.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

+ Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H trả số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày xét xử là 189.095.436đ, vì cho rằng ông Th và bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, HĐXX xét thấy:

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn thống nhất ý kiến về số tiền vay, thời hạn trả nợ. Vì vậy đã có căn cứ xác định như sau: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh K – PGD P đã cho ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H vay số tiền 160.000.000đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng) thời hạn vay 12 tháng, kể từ ngày 17/5/2021. Sau khi ký kết hợp đồng ngân hàng đã giải ngân cho ông Th và bà H số tiền 160.000.000đ theo Hợp đồng tín dụng.

Theo thời hạn trả nợ mà các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng thì tính đến thời điểm ngân hàng khởi kiện tại Tòa án khoản vay của ông Th và bà H đối với ngân hàng đã quá hạn trả nợ. Tuy nhiên, ông Thông và bà Hồng chỉ mới trả được 4.500.000đ tiền nợ gốc. Tính đến ngày xét xử thì ông Th và bà H còn nợ ngân hàng số tiền là 189.095.436đ (Một trăm tám mươi chín triệu không trăm chín mươi lăm ngàn bốn trăm ba mươi sáu đồng, trong đó nợ gốc là 155.500.000 đồng, nợ lãi là 33.595.436 đồng. Việc ông Th và bà H không thực hiện việc trả nợ cho ngân hàng và cũng không bàn giao tài sản thế chấp cho ngân hàng để xử lý nợ, là đã vi phạm nghĩa vụ theo cam kết. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn thanh toán số nợ gốc và tiền lãi phát sinh là hoàn toàn có căn cứ.

+ Xét ý kiến của bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án ông Đoàn Văn Th đề nghị được gia hạn thời hạn trả nợ. Nhưng do phía bị đơn vi phạm nghĩa vụ và nguyên đơn không chấp nhận ý kiến của bị đơn. Nên HĐXX xét thấy không có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, để đảm bảo quyền lợi cho bên bị vi phạm, HĐXX xét thấy cần áp dụng các Điều 295, 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự, chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, buộc ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H phải trả cho ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày xét xử, đồng thời phải chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 07/01/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Về xử lý tài sản thế chấp: Khi vay tiền ông Th và bà H đã thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất, việc thế chấp được sự đồng ý của các thành viên hộ gia đình và được đăng ký thế chấp theo quy định của pháp luật. Vì vậy nếu ông Th và bà H không trả được nợ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản mà ông Th và bà H đã thế chấp cho ngân hàng để thu hồi nợ.

[3]. Về án phí: Ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H là người có lỗi và phải thực hiện nghĩa vụ dân sự nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên ông Th và bà H là thành viên thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho ông Th và bà H.

Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên sẽ được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

1. Buộc ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H phải liên đới trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền là 189.095.436đ (Một trăm tám mươi chín triệu không trăm chín mươi lăm ngàn bốn trăm ba mươi sáu đồng), bao gồm: Nợ gốc là 155.500.000 đồng, nợ lãi là 33.595.436 đồng.

Kể từ ngày 07/01/2023 cho đến khi thi hành án xong, ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quá hạn các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 5209LAV20210199, ngày 17/5/2021

Sau khi ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H trả hết nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có nghĩa vụ trả lại cho ông Th và bà H giấy chứng nhận QSD đất số A198842 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 07/6/1992, mang tên Ông Đoàn Văn Th và giấy chứng nhận QSD đất số P066542 do UBND huyện Krông Năng cấp ngày 30/12/1999 mang tên Hộ ông Đoàn Văn Th.

Trường hợp ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H không trả hoặc trả không hết nợ, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất mà ông Th và bà H đã thế chấp cho ngân hàng tại Hợp đồng thế chấp số 240551238/2021/1/HĐTC ngày 11/5/2021 và hợp đồng thế chấp số 240551238/2021/2/HĐTC ngày 11/5/2021, để thu hồi nợ.

2. Về án phí: Ông Đoàn Văn Th và bà Nguyễn Thị Bích H được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 4.504.000đ (Bốn triệu năm trăm linh bốn ngàn) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên lai số 60AA/2021/0009256 ngày 05 tháng 10 năm 2022.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN